

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2021/HS-ST
Ngày 24 - 11 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Hoàng Anh

Ông Lê Văn Huy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 192/2021/TLST-HS ngày 10/11/2021 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2021/QĐXXST-HS ngày 11/11/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức C - Sinh năm: 1981; HKTT và nơi ở: Hoài T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Bạch Đình D và con bà: Nguyễn Thị K; vợ: Đỗ Thị Ph, có 02 con: Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; TATS: Theo danh chỉ bản số 120 ngày 31/3/2018 do Công an huyện K lập và lý lịch bị can thì bị cáo có 01 tiền sự: Năm 2001 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng.

Bị cáo ra đầu thú ngày 28/3/2018, bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến ngày 06/4/2018 được hủy bỏ Quyết định tạm giữ; quyết định truy nã bị can ngày 08/10/2018; bị cáo ra đầu thú ngày 22/5/2021; bị tạm giữ từ ngày 22/5/2021 đến ngày 25/5/2021 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị hại: Anh **Nguyễn Hồng H**, sinh năm 1982 - Trú tại: Số 1, ngách xx/3 T, thị trấn V, huyện K, thành phố Hà Nội (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh **Đinh Hữu T**, sinh năm 1972 - Trú tại: Đền R, phường B, thị xã S (nay là thành phố S), tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt).

+ Anh **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1971 - Trú tại: Thôn Q, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

+ Anh **Nguyễn S**, sinh năm 1975 - Trú tại: Số 1, ngách xx/3 T, thị trấn V, huyện K, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 22/3/2018, Đinh Hữu T cùng Nguyễn Tiến T và Nguyễn Đức C đi uống bia tại quán Karaoke Nhạc Việt ở 37 L, T, K xong đến khoảng 00 giờ ngày 23/3/2018, T, T, C rủ nhau đi vào khu vực xóm bụi (tổ Yên Hà, thị trấn V, huyện K, thành phố Hà Nội). Khi đi, T chở T bằng xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus của T có BKS: 99L5-xx. C đi một mình bằng xe máy của C (xe Ware màu đỏ, có BKS: 99C1-07.xx). Khi đi đến ngã ba đường ngách xx/1 và ngách xx/3 đường T, thị trấn V, huyện K, thành phố Hà Nội thì gặp anh Nguyễn S đang ngồi hút thuốc trước cửa nhà. Thấy vậy, C, T, T đi xe máy lại gần anh S để hỏi đường. T hỏi thì anh S trả lời không biết. Hai bên xảy ra mâu thuẫn to tiếng với nhau. C liền xuống xe xông vào dùng chân đá 01 nhát trúng mặt anh S làm anh S ngã xuống đường. Anh S kêu lên thì anh Nguyễn Hồng H cầm 01 đoạn gậy tre chạy từ trong nhà xông về phía C. Khi anh H chưa kịp đánh thì C rút con dao loại dao bấm từ trong người ra. Anh H bỏ chạy vào trong ngách xx/1 đường T, thị trấn V, huyện K, thành phố Hà Nội thì C tiếp tục đuổi theo. Anh H chạy được một đoạn thì bị ngã. C xông vào đè lên người anh H, tay phải cầm dao đâm nhiều nhát trúng mạng sườn trái và bả vai trái anh H. Sau đó, C cầm dao đi ra lấy xe máy của mình rồi bỏ đi trước. T và T ở lại một lúc thì thấy có nhiều người dân đi ra nên đã bỏ lại xe máy và gọi điện cho C đến đón. Anh H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đức Giang sau đó chuyển đến Bệnh viện D cấp cứu và điều trị. Trên đường bỏ trốn, C đã làm rơi mất con dao đã dùng để gây thương tích cho anh H.

* Tại bản kết luận giám định số 458/TTPY ngày 25/5/2018 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận về thương tích của anh Nguyễn Hồng H như sau:

- | | |
|--|------|
| 1. Sẹo vết thương, vết mổ: | 11%; |
| 2. Tổn thương vỡ lách đã phẫu thuật nội soi bảo tồn lách: | 21%; |
| 3. Tổn thương cơ hoành đã phẫu thuật nội soi khâu phục hồi | 21%; |
| 4. Dẫn lưu khoang màng phổi: | 03%; |

(Hiện chưa đánh giá được di chứng sau tổn thương khoang màng phổi, chấn thương vỡ lách, đề nghị giám định bổ sung sau nếu cần thiết);

5. Gãy cung sau bên xương sườn VIII trái: 03%;

6. Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Hồng H là 48% (tính theo phương pháp cộng lùi).

Ngày 11/6/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Đức C về tội: "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện lệnh bắt bị can để tạm giam thì C đã bỏ trốn khỏi địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết C đi đâu. Ngày 08/10/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Đức C. Ngày 11/10/2018, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra bị can. Ngày 22/05/2021, Nguyễn Đức C đã đến Công an huyện K đầu thú để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra quyết định tạm giữ hình sự đối với C để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 196/CT-VKSGL ngày 09/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức C đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo C mức án từ 06 năm đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2021; được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến ngày 06/4/2018.

- Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại: Bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại số tiền 124.000.000 đồng.

Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện K là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 00 giờ 30 phút tại khu vực ngách xx/1 đường T, thị trấn V, huyện K, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đức C có hành vi dùng dao bấm đâm vào mạn sườn trái và bả vai trái, gây thương tích cho anh Nguyễn Hồng H với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 48% tính theo phương pháp cộng lùi.

[3]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức C đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Đức C dùng dao bấm đâm vào mạn sườn trái và bả vai trái, gây thương tích cho anh Nguyễn Hồng H với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 48% mặc dù không có mâu thuẫn gì đã vi phạm vào điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với hai tình tiết định khung hình phạt: Dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ.

[4]. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là rất nghiêm trọng. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Nhân thân của bị cáo đã có 01 tiền sự: Năm 2001 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng; tiền sự này của bị cáo đã được xóa. Do đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại một phần thiệt hại với số tiền 5.000.000 đồng; bị cáo ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[9]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K tại phiên tòa về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền 129.000.000 đồng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, nay bị hại yêu cầu bồi thường tiếp số tiền 124.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận với yêu cầu bồi thường của bị hại. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại nên ghi nhận.

- Về các vấn đề khác:

[11]. Đối với anh Nguyễn S, do thương tích của nhóm C gây ra không đáng kể nên anh S không đi khám thương, từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị xử lý các đối tượng đã gây thương tích cho mình.

[12]. Đối với Đinh Hữu T và Nguyễn Tiến T, không tham gia và không cùng mục đích cùng với Nguyễn Đức C đánh gây thương tích cho anh Nguyễn

Đức H. Do vậy, không có căn cứ xác định Đinh Hữu T và Nguyễn Tiến T đồng phạm với Nguyễn Đức C về tội: Cố ý gây thương tích. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Hữu T và Nguyễn Tiến T là có căn cứ.

[13]. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus, BKS: 99L5-xx, qua điều tra xác định thuộc sở hữu của Đinh Hữu T và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Đức C. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trao trả chiếc xe máy trên cho Đinh Hữu T.

[14]. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99C1-076.46 mà C đã sử dụng đi lại ngày 23/3/2018. Sau khi xảy ra vụ án, C đã đem bán cho một người đi đường không quen biết. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K không thu giữ được.

[15]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về trách nhiệm dân sự và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[16]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[17]. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 06 (sáu) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/5/2021; được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến ngày 06/4/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Đức C và anh Nguyễn Hồng H như sau: Bị cáo Nguyễn Đức C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Hồng H số tiền là 124.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 6.200.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn S có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án về những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án về những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân huyện K, t/p Hà Nội;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo và những người TGGT khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng